

Số: 2058 /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-TTg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-NHNN ngày 04/4/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 12/2004/QĐ –TTg ngày 19/01/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ cho Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-BGD&ĐT-ĐH&SDH ngày 23/02/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh đào tạo Sau đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1616/QĐ-ĐHNH ngày 29/5/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả xét hồ sơ và biên bản họp ngày 23/6/2025 của Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025 về việc xét điểm chuẩn và danh sách trúng tuyển trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025;

Theo đề nghị của Trường Khoa Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2025 cho 472 (Bốn trăm bảy mươi hai) thí sinh thuộc các ngành, cụ thể như sau:

- | | |
|--|----------------|
| - Ngành Tài chính – Ngân hàng, Mã số: 8340201, Khóa 27 (2025-2027) | : 223 thí sinh |
| - Ngành Quản trị kinh doanh, Mã số: 8340101, Khóa 11 (2025-2027) | : 107 thí sinh |
| - Ngành Luật kinh tế, Mã số: 8380107, Khóa 6 (2025-2027) | : 56 thí sinh |
| - Ngành Hệ thống thông tin quản lý, Mã số: 8340405, Khóa 2 (2025-2027) | : 32 thí sinh |
| - Ngành Kế toán, Mã số: 8340301, Khóa 2 (2025-2027) | : 30 thí sinh |
| - Ngành Kinh tế quốc tế, Mã số: 8310106, Khóa 2 (2025-2027) | : 12 thí sinh |
| - Ngành Ngôn ngữ Anh, Mã số: 8220201, Khóa 1 (2025-2027) | : 12 thí sinh |

(Danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển có nhiệm vụ và quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trường Khoa Sau đại học, Trường các đơn vị thuộc Trường có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Bộ GD & ĐT;
- NHNN Việt Nam;
- Như điều 3;
- Lưu: VP, Khoa SDH.



HIỆU TRƯỞNG 

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG



(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Nguyễn Thanh	An	Nam	27/07/1999	Long An	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Phạm Đình	An	Nam	25/08/2000	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Trần Phạm Bình	An	Nam	03/12/2003	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Lê Trường	An	Nam	20/07/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Đặng Phan Châu	Anh	Nữ	05/11/2002	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Đỗ Nguyễn Diệu	Anh	Nữ	17/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Hồ Viết	Anh	Nam	16/03/1998	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Lê Tùng	Anh	Nữ	08/09/1995	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Nguyễn Hùng	Anh	Nam	31/03/2003	Hưng Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Nguyễn Phạm Quỳnh	Anh	Nữ	06/11/2002	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	07/07/2001	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	17/04/1994	Tiền Giang	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
13	Trần Ngọc Minh	Anh	Nữ	23/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
14	Trương Công Thế	Anh	Nam	14/12/1996	Đồng Nai	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
15	Vũ Hà Vân	Anh	Nữ	15/06/2001	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
16	Lê Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	30/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
17	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nam	07/02/2001	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
18	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	12/05/2001	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
19	Hồ Thái	Bình	Nam	23/06/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
20	Huỳnh Thanh	Bình	Nữ	19/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
21	Nguyễn Hữu	Cánh	Nam	13/03/2001	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
22	Hoàng Quỳnh	Châu	Nữ	08/05/1997	Thừa Thiên Huế	Trúng tuyển	Trúng tuyển
23	Nguyễn Hoàng	Châu	Nữ	09/10/2001	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
24	Võ Ngọc Bảo	Châu	Nữ	09/11/1988	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
25	Nguyễn Minh	Chính	Nam	11/12/1995	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
26	Võ	Cho	Nam	22/12/1991	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
27	Hồ Sĩ	Cư	Nam	12/07/2001	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
28	Nguyễn Hải	Đặng	Nam	05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
29	Trần Sỹ	Đặng	Nam	20/09/1993	Kon Tum	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
30	Nguyễn Minh	Danh	Nam	27/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
31	Nguyễn Thị Hồng	Đào	Nữ	21/08/1987	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
32	Lê Tiến	Đạt	Nam	20/10/2001	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
33	Trần Cao Quốc	Đạt	Nam	18/09/1994	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
34	Lê Công	Đoàn	Nam	14/10/1983	Hà Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
35	Võ Thành	Đông	Nam	29/06/2002	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
36	Nguyễn Hoàng	Đức	Nam	19/03/2003	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
37	Tạ Quốc	Dũng	Nam	17/05/1984	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
38	Võ Thái Bạch	Dương	Nữ	17/04/2001	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
39	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	11/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
40	Đỗ Thị Thanh	Duyên	Nữ	24/05/2000	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
41	Huỳnh Cao Mỹ	Duyên	Nữ	05/01/2001	Kiên Giang	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
42	Trần Thảo	Duyên	Nữ	15/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
43	Vũ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	17/08/1999	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
44	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	Nữ	25/06/2002	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
45	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	10/10/2002	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
46	Đinh Thị	Hằng	Nữ	10/02/1999	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
47	Nguyễn Phạm Thuận	Hằng	Nữ	10/04/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
48	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	19/05/1998	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
49	Châu Tú	Hào	Nữ	02/11/1999	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
50	Lê Thị	Hào	Nữ	03/09/1996	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
51	Phạm Thanh	Hậu	Nam	16/07/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
52	Huỳnh Mỹ	Hiền	Nữ	14/10/1999	Trà Vinh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
53	Ngô Thị Thanh	Hiền	Nữ	20/11/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
54	Đieu Song	Hiền	Nam	17/01/2001	Lâm Đồng	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
55	Nguyễn Thị Huỳnh	Hoa	Nữ	18/08/1996	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
56	Lê Thị Thu	Hoài	Nữ	14/01/1998	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
57	Đào Xuân	Hoàng	Nam	06/03/1998	Quảng Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
58	Trịnh Minh	Hoàng	Nam	30/11/2001	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
59	Đàm Thị	Huệ	Nữ	26/06/1991	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
60	Khúc Việt	Hùng	Nam	26/09/1983	Tây Ninh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
61	Võ Thanh	Hùng	Nam	21/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
62	Nguyễn Khánh	Hưng	Nam	14/04/2003	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
63	Hồ Thị Hoàng	Hương	Nữ	27/05/2000	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
64	Nguyễn Lê Huỳnh	Hương	Nữ	06/11/1994	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
65	Bùi Anh	Huy	Nam	21/10/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
66	Trần Hoàng	Huy	Nam	31/10/1999	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
67	Lê Thị Tổ	Huyền	Nữ	10/12/1986	Quảng Ngãi	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
68	Hồ Thị Diệu	Huyền	Nữ	28/06/1990	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
69	Lê Thị Ngọc	Huyền	Nữ	02/07/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
70	Ngô Thị Kim	Huyền	Nữ	08/02/1991	Tiền Giang	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
71	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	Nữ	02/05/2002	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
72	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	13/03/1997	Cà Mau	Trúng tuyển	Trúng tuyển
73	Nguyễn Diệu	Khanh	Nữ	20/11/2000	Quảng Trị	Trúng tuyển	Trúng tuyển
74	Lữ Văn	Khánh	Nam	01/09/1997	Cà Mau	Trúng tuyển	Trúng tuyển
75	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	05/05/2000	Sóc Trăng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
76	Võ Trọng	Khôi	Nam	15/07/1984	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
77	Nguyễn Tấn	Khương	Nam	04/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
78	Nguyễn Thùy Phương	Khuyên	Nữ	17/05/1999	Đắk Lắk	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
79	Đào Thanh	Kiên	Nam	14/09/2001	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
80	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	22/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
81	Nguyễn Quang	Lâm	Nam	16/10/2001	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
82	Trần Thị Bích	Lan	Nữ	15/06/1999	Kon Tum	Trúng tuyển	Trúng tuyển
83	Đồng Hoàng Hương	Liên	Nữ	24/05/2001	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
84	Mai Hồ Ngọc	Liên	Nữ	16/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
85	Chế Mỹ	Linh	Nữ	09/03/2003	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
86	Hoàng Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	11/08/1993	Bình Phước	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
87	Lê Ngọc	Linh	Nữ	26/05/2001	Kon Tum	Trúng tuyển	Trúng tuyển
88	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	22/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
89	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	25/08/1993	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
90	Phan Thị Trúc	Linh	Nữ	23/09/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
91	Vũ Thị Ngọc	Linh	Nữ	22/09/1995	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
92	Võ Thị Hồng	Lĩnh	Nam	02/03/1985	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
93	Nguyễn Đức	Lợi	Nam	02/07/1982	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
94	Nguyễn Hoàng Ngọc	Lợi	Nam	17/05/2002	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
95	Đặng Bảo Hoàng	Long	Nam	26/02/2002	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
96	Hứa Ngọc	Long	Nam	17/02/1988	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
97	Ninh Hoàng	Long	Nam	03/01/2001	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
98	Nguyễn Hoàng	Luân	Nam	25/01/2001	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
99	Đào Thị Trúc	Ly	Nữ	09/09/1988	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
100	Phạm Thị	Lý	Nữ	14/03/1993	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
101	Dương Nhật	Minh	Nam	07/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
102	Lê Gia Phương	Minh	Nữ	17/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
103	Nguyễn Phúc	Minh	Nữ	12/12/2003	Phú Thọ	Trúng tuyển	Trúng tuyển
104	Trần Hữu	Minh	Nam	14/02/2002	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
105	Lại Thị Trà	My	Nữ	16/05/1998	Hà Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
106	Trần Huệ	My	Nữ	25/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
107	Nguyễn Khoa	Nam	Nam	15/12/1988	Bạc Liêu	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
108	Nguyễn Lê Phương	Nam	Nam	10/05/1997	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
109	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	13/11/2002	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
110	Vũ Ngọc	Nam	Nam	20/08/1990	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
111	Trần Thị Quỳnh	Nga	Nữ	05/02/2001	Hà Tĩnh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
112	Cao Thị Kim	Ngân	Nữ	05/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
113	Mai Thị Kim	Ngân	Nữ	04/01/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
114	Ngô Hoài Bảo	Ngân	Nữ	23/03/2000	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
115	Ngô Mỹ	Ngân	Nữ	03/01/2001	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
116	Võ Thị Thảo	Ngân	Nữ	07/01/2002	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
117	Dương Chấn	Nghĩa	Nam	01/06/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
118	Phạm Thái	Ngọc	Nữ	02/01/1991	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
119	Võ Thị Hồng	Ngọc	Nữ	29/04/2002	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
120	Bùi Trương Thảo	Nguyên	Nữ	26/01/2001	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
121	Mai Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	04/12/2002	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
122	Huỳnh Thị Thúy	Nhi	Nữ	19/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
123	Lê Tạ Quỳnh	Nhi	Nữ	30/10/2001	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
124	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	25/05/1995	Bình Định	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
125	Nguyễn Thị Loan	Nhi	Nữ	06/02/1993	Đồng Nai	Không trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
126	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	29/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
127	Trần Lê Hoàng	Nhi	Nữ	21/08/2002	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
128	Lâm Thanh	Như	Nữ	23/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
129	Lê Tâm	Như	Nữ	29/11/2002	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
130	Nguyễn Văn	Như	Nữ	26/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
131	Lâm Thị Phương	Nhung	Nữ	02/09/1999	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
132	Lê Thị	Nhung	Nữ	31/05/2003	Hòa Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
133	Lê Linh	Ni	Nữ	02/03/2001	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
134	Đào Tú	Oanh	Nữ	06/08/2001	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
135	Nguyễn Thị	Phí	Nữ	28/05/1985	Tây Ninh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
136	Đào Xuân	Phú	Nam	07/09/2001	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
137	Hoàng Minh	Phúc	Nam	22/03/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
138	Ngô Kim	Phúc	Nam	22/09/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
139	Trần Quốc	Phụng	Nam	20/10/1990	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
140	Nguyễn Văn	Phước	Nam	19/09/2003	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
141	Lâm Quế	Phương	Nữ	03/09/1993	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
142	Nguyễn Bảo	Phương	Nữ	17/11/1999	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
143	Thiều Thị Kim	Phượng	Nữ	14/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
144	Phùng Nhựt	Quang	Nam	23/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
145	Huỳnh Phú	Quý	Nam	15/11/2001	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
146	Giang Ngọc Thanh	Quyên	Nữ	01/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
147	Hoàng Nguyễn Minh	Quyên	Nam	04/08/2003	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
148	Cao Thị Như	Quỳnh	Nữ	02/12/2002	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
149	Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	12/03/2002	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
150	Lương Phú	Sang	Nam	23/02/1997	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
151	Phạm Thị	Sanh	Nữ	01/10/1991	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
152	Văn Ngọc	Sinh	Nam	03/05/1985	Quảng Trị	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
153	Trịnh Thế	Son	Nam	24/08/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
154	Lê Tú	Sương	Nữ	16/09/2001	Vĩnh Long	Trúng tuyển	Trúng tuyển
155	Cao Thành	Tài	Nam	15/10/2001	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
156	Nguyễn Lê Đức	Tâm	Nam	20/12/2002	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
157	Nguyễn Thị	Thanh	Nữ	20/09/1987	Quảng Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
158	Trần Công	Thành	Nam	08/09/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
159	Võ Nguyễn Minh	Thao	Nam	15/09/2000	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
160	Hồ Thị Thiên	Thảo	Nữ	09/07/2001	Quảng Trị	Trúng tuyển	Trúng tuyển
161	Lê Thành	Thảo	Nam	20/05/2003	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
162	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	23/09/2002	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
163	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	08/05/1993	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
164	Trần Phương	Thảo	Nữ	11/04/1982	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
165	Đinh Thị Như	Thế	Nữ	11/04/1991	Bình Định	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
166	Nguyễn Hàn Uyên	Thi	Nữ	22/10/2000	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
167	Hoàng Diệu	Thiện	Nữ	04/02/1999	Bình Phước	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
168	Bùi Quốc	Thịnh	Nam	16/07/1997	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
169	Lê Minh	Thư	Nữ	17/10/2003	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
170	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	01/11/2000	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
171	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	30/08/2001	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
172	Lê Đình	Thuận	Nam	07/07/1992	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
173	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	Nữ	20/10/2003	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
174	Bùi Thanh	Thủy	Nữ	20/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
175	Trần Thị	Thủy	Nữ	20/02/1991	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
176	Hoàng Gia	Thy	Nữ	10/04/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
177	Sầm Anh	Thy	Nữ	15/03/1986	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
178	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	11/10/1989	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
179	Nguyễn Thanh	Tòng	Nam	11/08/2001	Hậu Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
180	Lương Ngọc Quỳnh	Trâm	Nữ	14/05/1995	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
181	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	31/12/2003	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
182	Đoàn Hào	Trang	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
183	Mai Thị Huyền	Trang	Nữ	18/08/1998	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
184	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	24/10/1993	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
185	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	Nữ	03/12/2002	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
186	Trương Nguyễn Khánh	Trang	Nữ	26/10/2002	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
187	Võ Thị Thùy	Trang	Nữ	28/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
188	Nguyễn Minh	Trí	Nam	17/12/2001	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
189	Nguyễn Minh	Triết	Nam	01/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
190	Huỳnh Thị Mỹ	Trinh	Nữ	21/02/2002	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
191	Ngô Kiều	Trinh	Nữ	10/12/2001	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
192	Nguyễn Thị Hạnh	Trinh	Nữ	04/10/1996	Quảng Ngãi	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
193	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	28/07/2000	Đắk Lắk	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
194	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	12/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trúng tuyển	Trúng tuyển
195	Trần Thị Mỹ	Trúc	Nữ	12/06/2001	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
196	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	07/10/2001	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
197	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/11/2003	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
198	Hoàng Chí	Trung	Nam	21/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
199	Hoàng Thị	Trường	Nữ	28/05/1992	Hà Tĩnh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
200	Nguyễn Thị Thanh	Truyền	Nữ	14/02/2003	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
201	Hoàng Anh	Tuấn	Nam	10/06/1992	Liên Bang Nga	Trúng tuyển	Trúng tuyển
202	Nguyễn Quý	Tuấn	Nam	30/08/1989	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
203	Phan Nhựt	Tuấn	Nam	10/08/1994	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
204	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Nữ	01/06/2000	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
205	Ngô Thụy Phương	Tuyền	Nữ	17/07/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
206	Ngô Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	11/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
207	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	23/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
208	Nguyễn Thị Thùy	Uyên	Nữ	25/05/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
209	Phạm Hồng Phương	Uyên	Nữ	09/10/2000	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
210	Phạm Thu	Uyên	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
211	Võ Trương Diệp	Uyên	Nữ	03/09/2002	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
212	Hồ Thị Thanh	Vân	Nữ	06/03/1979	Đắk Lắk	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
213	Nguyễn Thị Khánh	Vân	Nữ	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
214	Lê Thị Khắc	Vi	Nữ	06/05/1990	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
215	Nguyễn Hùng	Vĩ	Nam	08/11/1995	Vĩnh Long	Trúng tuyển	Trúng tuyển
216	Huỳnh Bá	Vương	Nam	02/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
217	Chu Vũ Xuân	Vy	Nữ	12/02/2001	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
218	Huỳnh Khánh	Vy	Nữ	02/02/2003	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
219	Huỳnh Thị Thảo	Vy	Nữ	28/10/2000	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
220	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	05/10/1999	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
221	Võ Thảo	Vy	Nữ	05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
222	Lê Thị Thê	Xuyên	Nữ	17/06/1989	Sóc Trăng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
223	Nguyễn Thị Kim	Xuyên	Nữ	25/07/1986	Bình Định	Không trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 223 thí sinh

(Signature)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH



(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Đoàn Võ Ngọc	Ái	Nữ	14/11/2000	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Lưu Thanh	An	Nam	14/12/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Trần Thị Huỳnh	Anh	Nữ	17/06/2002	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Lê Huỳnh Phương	Anh	Nữ	21/06/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Trần Ngọc	Anh	Nữ	25/01/1999	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Chế Ngọc	Anh	Nữ	13/12/2000	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Lương Kiều	Anh	Nữ	09/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Lê Thị Vân	Anh	Nữ	16/05/1986	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Chung Tiểu	Băng	Nữ	15/05/1997	Vĩnh Long	Trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Trần Gia	Bảo	Nam	24/12/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Nguyễn Chi	Bảo	Nam	23/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Lương Trân	Châu	Nữ	29/03/1999	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
13	Nguyễn Bảo	Chi	Nữ	20/10/1997	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
14	Nguyễn Hoàng	Chương	Nam	09/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
15	Trần Quang	Của	Nam	19/08/1994	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
16	Nguyễn Thành	Danh	Nam	28/09/1986	Đà Nẵng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
17	Nguyễn Thị Xuân	Đào	Nữ	15/10/2001	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
18	Trần Thiên	Đệ	Nam	24/03/1996	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
19	Nguyễn Khánh	Đoan	Nữ	27/11/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
20	Nguyễn Đình	Dũng	Nam	02/01/1979	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
21	Cái Thị Thùy	Duyên	Nữ	30/01/2001	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
22	Ngô Thị Mỹ	Duyên	Nữ	27/02/2000	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
23	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	Nữ	14/10/2002	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
24	Vũ Hương	Giang	Nữ	08/08/1983	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
25	Thân Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/02/1990	Long An	Không trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
26	Lê Thị Mỹ	Hào	Nữ	07/10/2001	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
27	Bùi Thu	Hiền	Nữ	22/07/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
28	Khương Văn	Hiệu	Nam	22/10/2001	Nam Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
29	Bùi Thị	Hoa	Nữ	19/01/2000	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
30	Đỗ Quỳnh	Hoa	Nữ	28/07/1990	TP. Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
31	Nguyễn Thị Minh	Hoài	Nữ	08/03/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
32	Trần Quốc	Hoan	Nam	08/07/1987	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
33	Phạm Văn	Hoàn	Nam	09/12/1999	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
34	Nguyễn	Hung	Nam	17/03/2001	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
35	Trần Minh	Hung	Nam	16/05/1998	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
36	Nguyễn Quang	Huy	Nam	16/10/1994	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
37	Nguyễn Phan Ngọc	Huy	Nam	20/11/1989	Vĩnh Long	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
38	Lê Văn	Huy	Nam	25/04/1995	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
39	Nguyễn Thanh	Huy	Nam	07/12/1988	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
40	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	23/10/1991	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
41	Hà Thiệu	Khang	Nam	19/08/1996	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
42	Triệu Minh	Khánh	Nam	13/12/1991	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
43	Trần Đăng	Khoa	Nam	03/02/2003	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
44	Đặng Thuận	Kiều	Nam	09/12/1995	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
45	Nguyễn Thị Thu	Lan	Nữ	20/08/2002	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
46	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	07/06/1995	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
47	Nguyễn Hoàng	Lan	Nữ	19/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
48	Trần Thanh	Liêm	Nam	29/04/1981	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
49	Trần Vũ Mỹ	Linh	Nữ	05/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
50	Thân Thị	Lợi	Nữ	11/09/2000	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
51	Vũ Thị Bình	Minh	Nữ	17/11/1989	Khánh Hòa	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
52	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	03/02/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
53	Đinh Thị Hiền	Minh	Nữ	20/03/1991	Bắc Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
54	Đỗ Hồng	My	Nữ	15/04/2000	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
55	Trần Nhật	Nam	Nam	04/06/2001	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
56	Vũ Ngọc	Nam	Nam	20/08/1990	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
57	Phạm Thị Thùy	Ngân	Nữ	30/11/1997	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
58	Huỳnh Thị Thu	Ngân	Nữ	04/10/1998	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
59	Trần Hồ Bảo	Ngọc	Nữ	04/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
60	Trần Cao Bảo	Ngọc	Nữ	12/05/2002	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
61	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	18/01/2003	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
62	Mai Thị Thanh	Ngọc	Nữ	05/10/1993	Thái Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
63	Nguyễn Thị Bảo	Nguyên	Nữ	03/08/1995	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
64	Tô Khắc Bảo	Nguyên	Nam	10/09/1997	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
65	Nguyễn Trí	Nhân	Nam	18/10/2000	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
66	Võ Uyên	Nhi	Nữ	07/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
67	Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	04/11/1993	Tây Ninh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
68	Lê Quỳnh Yên	Nhi	Nữ	25/12/1992	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
69	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	20/05/2000	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
70	Bùi Thị Ánh	Nhi	Nữ	25/07/1995	Thừa Thiên Huế	Trúng tuyển	Trúng tuyển
71	Vi Thị	Nhung	Nữ	07/12/2000	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
72	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	27/08/1994	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
73	Vũ Thế Kiều	Oanh	Nữ	01/05/1988	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
74	Nguyễn Thị Bích	Phê	Nữ	18/03/1995	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
75	Phạm Quang	Phú	Nam	12/09/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
76	Hồ Nguyễn Tâm	Sự	Nữ	19/10/2000	Đắk Nông	Trúng tuyển	Trúng tuyển
77	Nguyễn Thanh	Tâm	Nữ	19/01/2000	Lâm Đồng	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
78	Trần Thị Hồng	Thắm	Nữ	27/03/1990	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
79	Châu Ngọc Hạnh	Thảo	Nữ	17/11/2003	Vĩnh Long	Trúng tuyển	Trúng tuyển
80	Võ Trần Thiên	Thảo	Nữ	05/06/2000	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
81	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	22/09/2001	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
82	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	Nữ	25/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
83	Trương Hoàng Đan	Thi	Nữ	28/01/1983	Phú Yên	Không trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
84	Lê Minh	Thọ	Nam	15/12/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
85	Nguyễn Quốc	Thông	Nam	21/06/1996	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
86	Phạm Minh	Thông	Nam	28/03/2000	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
87	Trương Trí	Thông	Nam	30/09/1996	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
88	Trần Võ	Thông	Nam	24/03/2000	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
89	Nguyễn Thị Kim	Thương	Nữ	30/03/1996	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
90	Đinh Thị	Thủy	Nữ	30/11/1990	Hà Tĩnh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
91	Nguyễn Thu	Thủy	Nữ	17/09/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
92	Nguyễn Thanh	Thủy	Nữ	14/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
93	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	01/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
94	Nguyễn Lưu Ngọc	Trâm	Nữ	08/08/2002	Trà Vinh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
95	Nguyễn Thị Nam	Trân	Nữ	24/06/1995	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
96	Lương Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	18/09/1985	Tiền Giang	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
97	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	05/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trúng tuyển	Trúng tuyển
98	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	20/01/1998	Thừa Thiên Huế	Trúng tuyển	Trúng tuyển
99	Lý Ngọc	Trinh	Nữ	06/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
100	Khấu Quang	Trinh	Nam	09/01/1996	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
101	Phạm Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
102	Trịnh Quang	Tùng	Nam	29/08/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
103	Văn Ngọc Trúc	Uyên	Nữ	18/06/1996	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
104	Nguyễn Trần Tường	Vi	Nữ	24/04/1996	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
105	Vũ Kim	Vy	Nữ	17/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
106	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	10/01/2001	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
107	Nguyễn Thị	Yến	Nữ	01/05/1993	Bắc Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 107 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: LUẬT KINH TẾ

(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

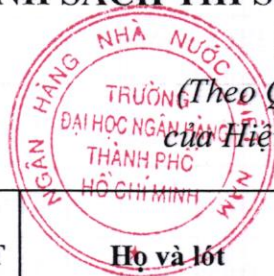
STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Trần Ngọc Tuấn	Anh	Nam	09/06/1987	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Trương Diễm	Anh	Nữ	17/12/1990	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị	Đức	Nữ	15/05/1980	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Trịnh Lê Hoài	Đức	Nam	28/07/1999	Cà Mau	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Lê Châu Thanh	Dung	Nữ	17/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Võ Đình Nhật	Duy	Nam	01/12/2002	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Phạm Thị Hồng	Gám	Nữ	20/09/2002	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Bùi Hải	Hà	Nam	10/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Trương Thị Mỹ	Hà	Nữ	01/01/1982	Hà Tĩnh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Lê Văn	Hà	Nam	20/04/1980	Thanh Hóa	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Đồng Nữ Xuân	Hoài	Nữ	16/06/2001	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Trần Thị Kim	Hoàng	Nữ	09/12/2002	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
13	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	09/04/1992	Đà Nẵng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
14	Võ Thị Xuân	Hương	Nữ	10/07/2002	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
15	Trần Mỹ	Huyền	Nữ	06/02/1998	Vĩnh Long	Trúng tuyển	Trúng tuyển
16	Đỗ Ngọc Anh	Khoa	Nam	27/12/1981	Khánh Hòa	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
17	Huỳnh Tấn	Khoa	Nam	19/12/1997	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
18	Huỳnh Nữ Nhật	Linh	Nữ	18/04/2001	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
19	Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	19/08/1994	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
20	Nguyễn Trúc	Linh	Nữ	28/12/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
21	Trương Hoàng Khánh	Linh	Nữ	14/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
22	Nguyễn Thị Ánh	Loan	Nữ	03/04/1977	TP. Hồ Chí Minh	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
23	Vũ Hải	Long	Nam	01/01/2002	Ninh Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
24	Hoàng Thị	Mai	Nữ	18/12/1987	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
25	Nguyễn Thị Hoa	Mai	Nữ	30/10/1991	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
26	Nguyễn Đức	Mạnh	Nam	20/10/2000	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
27	Đinh Nữ Trà	My	Nữ	15/02/1993	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
28	Lê Nguyễn Phương	Nghi	Nữ	23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
29	Nguyễn Quang	Ngọc	Nam	24/02/1990	Quảng Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
30	Quách Như	Ngọc	Nữ	18/04/1998	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
31	Tô Ngọc	Nhung	Nữ	02/03/2001	Gia Lai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
32	Đào Tú	Oanh	Nữ	06/08/2001	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
33	Vũ Hoàng	Oanh	Nữ	24/02/1997	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
34	Cao Phạm Thu	Phương	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
35	Nguyễn Thị Hoài	Phương	Nữ	29/08/2001	Đắk Nông	Trúng tuyển	Trúng tuyển
36	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	01/09/1983	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
37	Phạm Đình	Son	Nam	15/12/2000	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
38	Cao Thị Yến	Thanh	Nữ	28/08/1993	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
39	Nguyễn Tiên	Thanh	Nữ	26/04/1997	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
40	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	Nữ	12/05/1998	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
41	Lê Nguyễn Thành	Thật	Nam	22/08/1998	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
42	Kiều Đình	Thịnh	Nam	12/09/2001	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
43	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	18/12/1998	Dak lak	Trúng tuyển	Trúng tuyển
44	Nguyễn Thị Trúc	Tiên	Nữ	26/10/2001	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
45	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	09/03/2001	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
46	Lưu Bảo	Trân	Nữ	08/03/1993	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
47	Trần Ngọc Bảo	Trân	Nữ	20/04/2001	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
48	Cao Hà	Trang	Nữ	29/10/1996	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
49	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	28/01/1989	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
50	Nguyễn Ngọc Bảo	Trinh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Trúng tuyển	Trúng tuyển
51	Lương Viết	Tú	Nam	16/11/1997	Bình Phước	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
52	Trần Ngọc Mỹ	Vân	Nữ	01/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
53	Cổ Thụy Yên	Vy	Nữ	01/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
54	Phạm Ngọc Phương	Vy	Nữ	15/11/2000	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
55	Trần Ngọc Thảo	Vy	Nữ	03/05/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
56	Hoàng Hải	Yến	Nữ	12/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 56 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ



(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025.
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Đặng Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/08/1980	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Đinh Thị Thanh	Bình	Nữ	05/07/2001	KonTum	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Nguyễn Hoàng	Chung	Nam	02/02/1990	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Huỳnh Văn	Cường	Nam	21/02/2000	Gia Lai	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Nguyễn Văn	Đán	Nam	20/10/1983	Thái Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Trần Hoàng	Diệu	Nữ	26/08/2002	TP.HCM	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Lê Minh	Hiếu	Nam	22/03/1989	Long An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Văn Phú Bảo	Hiếu	Nam	18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Huỳnh Đức	Hòa	Nam	03/02/1993	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Lương Gia	Hòa	Nữ	26/06/1997	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Lâm Thị Thu	Hồng	Nữ	25/09/1992	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Đoàn Việt	Hùng	Nam	04/11/1985	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
13	Lương Gia	Huy	Nam	27/01/2000	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
14	Lê Đăng	Khoa	Nam	03/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
15	Huỳnh Nguyễn Nhật	Minh	Nữ	26/08/1998	Phú Yên	Trúng tuyển	Trúng tuyển
16	Vũ Thị Hải	Minh	Nữ	28/09/1982	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
17	Lưu	Ngân	Nữ	21/07/1997	Cần Thơ	Trúng tuyển	Trúng tuyển
18	Bùi Thị	Ngọc	Nữ	29/07/1998	Ninh Bình	Trúng tuyển	Trúng tuyển
19	Trương Sơn Hà	Nguyên	Nữ	21/08/2002	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
20	Nguyễn Ngọc Thúy	Nhi	Nữ	19/10/2003	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
21	Nguyễn Thúc	Phúc	Nam	30/06/2002	Nghệ An	Trúng tuyển	Trúng tuyển
22	Trần Thị Phi	Phụng	Nữ	06/04/1989	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
23	Lưu Thu	Quang	Nam	25/11/1984	Hải Phòng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
24	Đào Nhựt	Qui	Nam	13/11/2002	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
25	Nghiêm Thị Thu	Tâm	Nữ	30/06/2001	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
26	Phùng Tuấn	Thành	Nam	07/05/1985	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
27	Trần Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	04/08/1993	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
28	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	Nữ	15/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
29	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	28/01/1989	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
30	Đinh Thị Kim	Trinh	Nữ	18/07/1998	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
31	Trần Văn	Tuấn	Nam	13/02/2002	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
32	Trần Quang	Vinh	Nam	12/04/2002	TP.HCM	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 32 thí sinh 



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: KẾ TOÁN



(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	16/02/1984	Bến Tre	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Mai Thị Vân	Anh	Nữ	07/12/2002	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Phan Thị Kiều	Anh	Nữ	29/04/2002	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Trần Thị Kim	Ánh	Nữ	29/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Lý Ilô	Diệp	Nữ	12/03/2001	Kiên Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	09/11/2002	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Nguyễn Thị Thu	Hào	Nữ	10/10/1999	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Nguyễn Hồng	Hiệp	Nữ	22/07/2001	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Lê Thị Hồng	Hợp	Nữ	14/09/1988	Phú Yên	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Ngô Thị	Huệ	Nữ	15/11/1995	Đắk Lắk	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Lê Thị Huế	Hương	Nữ	15/10/1990	Đồng Tháp	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Võ Thị Minh	Hương	Nữ	20/04/1991	Bình Phước	Trúng tuyển	Trúng tuyển
13	Nguyễn Chiêu	Linh	Nữ	01/05/1999	Tiền Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
14	Trần Thị Phụng	Loan	Nữ	01/03/1986	Long An	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
15	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	13/08/2000	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
16	Nguyễn Quy	Nghĩa	Nữ	27/04/1984	Bình Dương	Trúng tuyển	Trúng tuyển
17	Nguyễn Hữu Quỳnh	Như	Nữ	27/11/1997	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
18	Lê Minh	Nhật	Nam	11/07/1995	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
19	Đặng Hùng	Quân	Nam	11/10/2001	Thanh Hóa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
20	Mai Hoàng Ngọc	Quang	Nam	02/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
21	Trần Thị	Thảo	Nữ	13/05/1999	Dak lak	Trúng tuyển	Trúng tuyển
22	Nguyễn Thị Ý	Thi	Nữ	30/11/2002	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
23	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	01/04/2002	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
24	Lê Hoài	Thương	Nữ	12/04/2002	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
25	Lý Thị Mỹ	Trâm	Nữ	29/06/1998	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
26	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	23/11/1999	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
27	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	08/05/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
28	Trịnh Hoàng	Uyên	Nữ	01/02/2003	Tây Ninh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
29	Huỳnh Thị Khánh	Vy	Nữ	18/06/2001	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển
30	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	02/01/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 30 thí sinh



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: KINH TẾ QUỐC TẾ



(Theo Quyết định số 2058 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	22/03/1981	Hải Dương	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Lê Bảo	Châu	Nữ	17/12/1998	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Đặng Hoàng	Diệu	Nữ	08/03/2003	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Tôn Thị Khánh	Linh	Nữ	30/04/2003	Hà Tĩnh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Võ Nguyễn Ly	Ly	Nữ	25/03/2001	Lâm Đồng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Nguyễn Thị Tố	Nga	Nữ	28/03/2001	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	10/09/2002	Trà Vinh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Hồ Thị Anh	Như	Nữ	08/08/2002	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Trần Nguyễn Hoài	Phương	Nữ	05/08/2001	Bình Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Ngô Thị Phương	Thúy	Nữ	01/01/2003	Bình Định	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Lê Hoàng Bảo	Trân	Nữ	05/10/1997	Khánh Hòa	Trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Nguyễn Trần Minh	Trí	Nam	06/06/1998	An Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 12 thí sinh

(Signature)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025

NGÀNH: NGÔN NGỮ ANH



(Theo Quyết định số 2088 /QĐ-ĐHNH ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trúng tuyển	
						Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1	Bùi Phan Châu	Anh	Nữ	02/01/2003	Ninh Thuận	Trúng tuyển	Trúng tuyển
2	Võ Văn Thành	Đạt	Nam	08/03/1998	Thừa Thiên Huế	Trúng tuyển	Trúng tuyển
3	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	14/01/1986	Hậu Giang	Trúng tuyển	Trúng tuyển
4	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	Nữ	21/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
5	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	21/04/1995	Hà Nội	Trúng tuyển	Trúng tuyển
6	Võ Nguyễn Bảo	Khuê	Nữ	02/08/2002	Quảng Ngãi	Trúng tuyển	Trúng tuyển
7	Nguyễn Thị Minh	Liên	Nữ	11/03/2000	Bến Tre	Trúng tuyển	Trúng tuyển
8	Nguyễn Nhật	Linh	Nam	28/06/1993	Sóc Trăng	Trúng tuyển	Trúng tuyển
9	Võ Nhật	Quang	Nam	06/10/1992	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
10	Trần Đức	Thanh	Nam	01/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Trúng tuyển	Trúng tuyển
11	Nguyễn Hoàng	Thuận	Nam	01/07/1997	Vĩnh Long	Không trúng tuyển	Trúng tuyển
12	Đỗ Thị Thủy	Tiên	Nữ	22/11/1984	Đồng Nai	Trúng tuyển	Trúng tuyển

Tổng cộng 12 thí sinh